

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 17/2025/HNGĐ-PT

Ngày: 19/8/2025

“V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Hồng Thắm, ông Trần Văn Lam

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18/8/2025 và 19/8/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 14/2025/TLPT-HNGĐ ngày 19/6/2025 về việc “tranh chấp Hôn nhân và gia đình”. Do Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số 28/2025/HNGĐ-ST ngày 29/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXPT-HNGĐ ngày 24/6/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1982, căn cước công dân 040082013515; Địa chỉ: xóm 4, xã Hưng Chính, thành phố Vinh (nay là phường Thành Vinh), tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1990, căn cước công dân 04190039703; Nơi ĐKKHKT: xóm 4, xã Hưng Chính, thành phố Vinh (nay là phường Thành Vinh), tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Bản Canh, xã Nga My, huyện Tương Dương (nay là xã Nga My), tỉnh Nghệ An. Có mặt.

* Người kháng cáo: Bị đơn chị Bùi Thị Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn Ng trình bày: Anh Nguyễn Văn Ng và chị Bùi Thị Đ lấy nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Cửa Nam, thành phố Vinh (nay là phường Thành Vinh), tỉnh Nghệ An vào ngày 19/3/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì chị Đ sinh con. Sau khi sinh con được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không phù

hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi vã nhau. Tháng 07/2024, chị Đ đưa con về bên ngoại ở huyện Tương Dương sống cho đến nay, vợ chồng không quan tâm đến nhau, anh Ng nhiều lần gọi điện cho chị Đ nhưng bị chặn không liên lạc được. Anh Ng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Ng được ly hôn với chị Đ để ổn định cuộc sống. Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Gấm L, sinh ngày 20/06/2019 hiện tại chị Đ đang gửi con cho chị gái là Bùi Thị Đ1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn anh Ng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Bùi Thị Đ vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Chị Đ và anh Nguyễn Văn Ng kết hôn tự nguyện với nhau tại UBND phường Cửa Nam, thành phố Vinh (nay là phường Thành Vinh), tỉnh Nghệ An vào ngày 19/3/2012. Sau khi kết hôn được 06 tháng thì anh Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đi chấp hành án đến năm 2018. Vợ chồng chung sống với nhau tại xóm 4, xã Hưng Chính, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống với nhau, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau; anh Ng thường xuyên uống rượu rồi về đánh đập vợ con. Nguyên nhân do vợ chồng không phù hợp tính tình, quan điểm sống không giống nhau, không cố gắng cùng vợ vun vén hạnh phúc gia đình. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra trầm trọng nhất vào năm 2022. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2024. Chị Đ cũng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, nay anh Ng yêu cầu ly hôn thì chị Đ cũng nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Gấm L, sinh ngày 20/6/2019. Ly hôn chị Đ có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L cho đến khi cháu trưởng thành, không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ng trình bày có nguyện vọng muốn trực tiếp nuôi con chung thì chị Đ không đồng ý do anh Ng không thể đảm bảo việc nuôi con, không cho con được một cuộc sống tốt, anh Ng không đảm bảo được quyền lợi về tinh thần và vật chất cho con do từ khi chị sinh con được 01 tháng thì anh Ng phạm tội và bị đi chấp hành án phạt tù về tội liên quan đến ma túy. Sau khi chấp hành án xong, anh Ng không tu chí làm ăn mà lại sinh ra nghiện rượu chè, đánh đập vợ con nên vợ chồng chỉ sống chung được thời gian ngắn rồi chị Đ cũng phải mang con đi ở chỗ khác để đảm bảo cuộc sống cho cháu.

- Về tài sản chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết

Với nội dung trên, Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 28/2025/HNGĐ-ST ngày 29/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1), tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 39, 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Ng.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn Ng được ly hôn chị Bùi Thị Đ.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Gấm L, sinh ngày 20/6/2019 cho anh Nguyễn Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Đ do anh Ng không yêu cầu.

- Về quyền thăm nom, gặp gỡ và chăm sóc con chung sau khi ly hôn: chị Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc, gặp gỡ con chung. Anh Ng và người thân trong gia đình không ai được ngăn cấm.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/5/2025, bị đơn chị Bùi Thị Đ kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm giao con chung là cháu Nguyễn Thị Gấm L cho chị trực tiếp nuôi dưỡng với lý do: từ khi sinh con, anh Ng không quan tâm chăm sóc con, sau khi sinh con anh Ng đi tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Năm 2020, anh Ng ra tù về đánh đập vợ con, chị phải đưa con về bên ngoại sinh sống. Năm 2020, nh Ngọc r tù về nghiện rượu đánh đập vợ con nên chị đưa con về bên ngoại ở huyện Tương Dương ở. Từ khi ly thân tháng 6/2024, anh Ng không chu cấp nuôi con, không thăm con, không có trách nhiệm với con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn chị Bùi Thị Đ giữ nguyên kháng cáo, nguyên đơn đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa vñ các đương sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Bùi Thị Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Buộc chị Đ phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn được triệu tập hợp lệ có mặt tại phiên tòa nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn chị Bùi Thị Đ, thấy rằng:

- Anh Nguyễn Văn Ng và chị Bùi Thị Đ có 01 con chung là Nguyễn Thị Gấm L, sinh ngày 20/6/2019. Quá trình giải quyết vụ án anh Ng, chị Đ đều có nguyện vọng được nuôi con. Xét việc, anh Ng và chị Đ đều có công việc, thu nhập ổn định, có điều kiện kinh tế để nuôi con. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy cháu Nguyễn Thị Gấm L sinh ra và lớn lên đều ở với chị Đ, đến tháng 6/2024, vợ chồng sống ly thân, chị Đ đưa con về bên ngoại ở. Sau đó chị Đ gửi

con cho chị gái là chị Bùi Thị Đ1 để đi làm tại huyện Anh Sơn. Mặc dầu chị Đ không trực tiếp nuôi con nhưng chị Đ đã gửi con cho chị gái nuôi để đi làm kiếm tiền về nuôi con. Hàng tháng, chị Đ đều gửi tiền về nuôi con và thường xuyên về thăm con. Theo xác nhận của chị Đ1 và UBND xã Yên Hòa, huyện Tương Dương (nay là xã Yên Hòa), tỉnh Nghệ An thì cháu L ở với chị Đ1 được chăm sóc và cho đi học đầy đủ, phát triển bình thường. Cháu L là con gái nên cần sự chăm sóc, yêu thương của người mẹ. Mặt khác, cháu L cũng muốn ở với mẹ. Việc học hành của cháu ở miền núi không bằng miền xuôi, nhưng thời gian gần đây Nhà nước đã có nhiều chính sách giáo dục cho miền núi để từng bước theo kịp miền xuôi. Vì vậy, để đảm bảo ổn định và quyền lợi mọi mặt cho cháu Gấm L, cần chấp nhận kháng cáo của chị Đ, sửa bản án sơ thẩm giao cháu L cho chị Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Đ không yêu cầu nên Tòa án không xem xét. Anh Ng có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không được cản trở.

[3] Về án phí: Chị Bùi Thị Đ được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí ly hôn phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của chị Bùi Thị Đ, sửa Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 28/2025/HNGĐ-ST ngày 29/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1), tỉnh Nghệ An.

- Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Gấm L, sinh ngày 20/6/2019 cho chị Bùi Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Nguyễn Văn Ng có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Đ không yêu cầu nên không xem xét.

2. Về án phí: Chị Bùi Thị Đ không phải chịu án phí hôn nhân phúc thẩm. Hoàn trả cho chị Đ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hôn nhân phúc thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh (nay là Phòng Thi hành án dân sự), tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009190 ngày 20/5/2025.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND khu vực 1;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 1 – Nghệ An;
- UBND P. Thành Vinh, Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA-Tòa GĐ, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Từ